TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** ------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **223/**2018/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 26 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 209/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Huỳnh Lê Kim O. Sinh năm: 1996. Nghề nghiệp: Nhân viên buồng phòng khách sạn. Địa chỉ: Tổ 189 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn:* Ông Trần Duy K. Sinh năm: 1995. Nghề nghiệp: Tự do. Địa chỉ: Tổ 189 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Lê Kim O và ông Trần Duy K.

(Do chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà Huỳnh Lê Kim O và ông Trần Duy K nên Giấy chứng nhận kết hôn số 33/2015, quyển số I/2014 ngày 14 tháng 3 năm 2015 do UBND phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cấp không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Lê Kim O và ông Trần Duy K thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung : Giao con Trần Huỳnh Phúc An N, sinh ngày 24/4/2015 cho bà Huỳnh Lê Kim O trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Duy K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: bà Huỳnh Lê Kim O và ông Trần Duy K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: bà Huỳnh Lê Kim O và ông Trần Duy K xác định không có nợ chung.

- Về Án phí : Án phí HNGĐ sơ thẩm 150.000 đồng bà Huỳnh Lê Kim O và ông Trần Duy K phải chịu mỗi người 75.000 đồng nhưng bà Oanh tự nguyện chịu 150.000đ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 612.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng theo biên lai số 009102 ngày 24/9/2018. Hoàn trả lại cho bà Huỳnh Lê Kim O số tiền 462.000đ đã nộp theo biên lai số 009102 ngày 24/9/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

HỒ THỊ MỸ DUNG